

Bản án số: 07/2019/HS-PT

Ngày 10 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Cảnh và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vụ là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Phúc N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2018/HS-ST ngày 10-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Phúc N**, sinh năm 1986 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H và con bà Nguyễn Thị U; có vợ là Nguyễn Thị Tú T và 01 con; nhân thân: Quyết định số: 2662/QĐ-UBND, ngày 10-12-2012 của Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 08-11-2015 chấp hành xong; bị bắt tạm giam từ ngày 03-5-2018 đến ngày 31-5-2018, tại ngoại - Có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Minh T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09-3-2018, tại quán cà phê T T tọa lạc tại thôn Z, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông: Anh Bùi Minh T, anh Q (chưa rõ nhân thân lai lịch) cùng anh Võ Văn C đánh bài phỏm, ai thua thì trả tiền nước giải

khát. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Huỳnh Phúc N đến ngồi giữa anh T với anh C để xem đánh bài. Khi xem đánh bài N thấy anh T đánh chưa xong đã hạ bài, N nói với anh T “*Anh T bị quên hả*”, anh T nói lại “*Không có quên mà cố tình hạ bài như vậy*”. Sau đó, giữa anh T với N xảy ra mâu thuẫn thách thức đánh nhau, N dùng tay tát anh T một cái vào đầu làm anh T đang ngồi trên ghế ngã ngửa ra phía sau. Thấy vậy, anh Q và anh C can ngăn và mọi người nghỉ không chơi đánh bài nữa. Lúc này, con gái của anh T đi học về đang đợi, nên anh T đi ra lấy xe mô tô để chở con về. Khi đó, N cũng ra sân lấy xe để đi về, trên tay đeo hai chìa khóa được móc nối với nhau bởi một khuy vòng tròn. Khi anh T và con gái đang ngồi trên xe chuẩn bị về thì giữa N và anh T tiếp tục có lời qua tiếng lại, thách thức với nhau, N tiến lại gần dùng tay phải tát vào mặt anh T làm xe mô tô ngã nghiêng sang bên trái. Sau đó, anh T đứng dậy dùng tay xô đẩy thì N di chuyển xung quanh và dùng hai tay tát liên tục vào vùng đầu anh T, đồng thời đâm trúng vào mũ bảo hiểm anh T đang đội trên đầu và trúng vào phía mang tai trái. Sau đó, N tiếp tục quay vào phía cổng quán cà phê lấy miếng bê tông kích thước 08cm x 10cm x 04 cm quay lại đánh anh T nhưng nhìn thấy anh T ngất xỉu, từ từ nằm xuống sân nên N không đánh nữa và chạy lại chỗ anh T. Lúc này, N thấy chiếc chìa khóa xe mô tô của mình cắm găm vào đầu phía thái dương trái của anh T. Sau đó, anh C và N bế anh T lên xe ô tô đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Sau đó, N đi về nhà kể lại sự việc cho bố mẹ cùng em trai biết và nhờ bố, mẹ đến Bệnh viện đa khoa huyện Đ thăm hỏi, bồi thường cho anh T.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 138/TgT ngày 05-4-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Khuyết sọ vùng thái dương trái (do mổ găm sọ lấy dị vật); còn dị vật trong não vùng thùy thái dương trái; sẹo phần mềm vùng đầu. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: Khuyết sọ đường kính ổ khuyết từ 02 cm trở xuống, tỷ lệ 20%; một dị vật trong não không có di chứng thần kinh, tỷ lệ 22% cộng lùi bằng 17,60%; sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ và trung bình, số lượng ít, tỷ lệ 5% cộng lùi bằng 3,12%. Tổng tỷ lệ: 20% + 17,60% + 3,12% = 40,72% làm tròn bằng 41%. Kết luận khác: Vật gây thương tích là chìa khóa xe máy; cơ chế hình thành tổn thương là do đầu nhọn của chìa khóa đâm với lực rất mạnh vào vùng thái dương trái theo hướng trực diện từ trái qua phải.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2018/HS-ST ngày 10-10- 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phúc N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc N 06 (Sáu) năm tù; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 18-10-2018, bị cáo Huỳnh Phúc N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Phúc N giữ nguyên nội dung kháng cáo, thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đăk R'láp xét xử bị cáo về tội "*Có ý gây thương tích*" theo Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu: Mặc dù, Hội đồng xét xử sơ thẩm bỏ sót tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt 06 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2018/HS-ST ngày 10-10- 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'láp đã kết án bị cáo Huỳnh Phúc N về tội "*Có ý gây thương tích*" theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định như sau: "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*". Trong vụ án này, giữa bị cáo N và anh T chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc chơi đánh bài phỏm dẫn tới việc bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích đối với anh T 41% bằng chìa khóa xe mô tô thuộc trường hợp "*Có tính chất côn đồ*" và "*Dùng hung khí nguy hiểm*" quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'láp không nhận định, đánh giá bị cáo T phạm tội thuộc điểm nào của khoản 1 và điểm nào của khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có thiếu sót, Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu ra để Tòa án nhân dân huyện Đăk R'láp rút kinh nghiệm.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phúc N, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và tại phiên tòa sơ thẩm (biên bản phiên tòa ngày 10 -10-2018 - bút lục số 175 đến 177) phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (bút lục từ 56 đến 75), phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác có

trong hồ sơ và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Song, bản án sơ thẩm đánh giá bị cáo “*chưa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình*” để không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là chưa đánh giá đúng và toàn diện các tình tiết của vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phúc N, sửa bản án hình sự sơ thẩm về áp dụng pháp luật và hình phạt.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc N 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-5-2018 đến ngày 31-5-2018.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk R'lấp;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CQCSĐT CA huyện Đắk R'lấp;
- THAHSCA Đắk R'lấp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HS - CA tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'lấp
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương